

Bản án số: 304/2022/HS-ST  
Ngày: 17/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Khắc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Nguyễn Thị Hương;

2/ Ông Huỳnh Tiến Dũng.

***- Thư ký phiên tòa:***

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:***

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Tuyển – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 263/2022/TLST-HS ngày 14/7/2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2022/QĐXXST-HS ngày 03/8/2022 đối với bị cáo:

Phạm Phú N, giới tính: Nam; sinh năm 1983; nơi sinh: tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Phạm Phú H và bà Lê Thị L; Vợ Nguyễn Lê Quỳnh H; Tiền sự: không; Tiền án: không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày: 25/01/2022 (có mặt).

- Bị hại: Ông Đỗ Hữu T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm: 1986

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

2. Ông Đào Duy H, sinh năm: 1982

Địa chỉ: A Phan Văn Trị, PB, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

3. Bà Lê Thị Bích T

Địa chỉ: A Nguyễn Thị Thập, khu phố B, phường C, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 10/1/2022, Phạm Phú N đến tiệm quảng cáo: “*Huy Gia Phát*” tại số 1109B đường Kha Vạn Cân, Khu phố 4, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức do anh Đỗ Hữu T (sinh năm 1982) làm chủ để đặt in băng rôn. Tại đây, N phát hiện chị Nguyễn Thị Thu Sương (sinh năm 1986) là vợ của anh T có để 01 điện thoại di động hiệu SamSung A9 màu hồng trên bàn nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng chị Sương và anh T không để ý, N lại dùng tay bỏ điện thoại trên vào túi quần của mình rồi đi khỏi tiệm. Lúc này, do T sản bị mất giá trị thấp nên chị Sương và anh T không tới Công an phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức trình báo sự việc. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động của chị Sương, do điện thoại không cài mật khẩu nên N sử dụng T khoản zalo của chị Sương trên điện thoại di động nhắn tin cho 04 người bạn của chị Sương (chưa xác định được nhân thân lại lịch cụ thể) mượn danh chị Sương để mượn tiền nhưng không ai cho mượn. Sau đó, N lưu lại số điện thoại của anh T và mang điện thoại di động trộm cắp được của chị Sương bán cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực cầu vượt Sóng Thần với giá 1.200.000 đồng. Đến ngày 20/1/2022, N dùng số điện thoại 0919158706 và 0763766505 nhắn tin cho anh T yêu cầu anh T phải chuyển vào T

khoản cho N số tiền 5.000.000 đồng vào T khoản 101872270463 Ngân hàng Viettinbank để N bảo kê cho anh T làm ăn nếu không thì N sẽ đập phá tiệm quảng cáo của anh T.

Do anh T không chuyển số tiền 5.000.000 đồng theo yêu cầu nên khoảng 23 giờ ngày 20/01/2022, N điều khiển xe mô tô kiểu dáng giống Wave màu đen, biển số 52Z8 – 6830 đến trước cửa tiệm của anh T, N thấy cửa tiệm được khóa bằng 02 ổ khóa nên N lấy cây tăm và keo dán sắt loại 502 bịt kín lỗ nhét chìa khóa của 02 ổ khóa này. Sau đó, N tiếp tục nhắn tin yêu cầu anh T đưa tiền nhưng anh T không đưa. Đến 01 giờ ngày 23/01/2022, N tiếp tục điều khiển xe mô tô đến trước cửa tiệm của anh T phá 02 ổ khóa, dùng cây chọc hỏng 01 camera, dùng tay xé rách 01 tấm băng rôn màu đỏ được in chữ “Chúc mừng năm mới”, dùng cây chọc lên băng hiệu trước cửa tiệm làm rơi một chữ “O” nổi, phá hỏng 02 thanh sắt ở tấm băng trước cửa tiệm. Sau đó, N tiếp tục nhắn tin đe dọa anh T yêu cầu anh T phải chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào T khoản 101872270463 Ngân hàng Viettinbank nhưng anh T không đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 24/01/2022 cũng với thủ đoạn tương tự N tiếp tục đến cửa tiệm anh T đập phá 02 ổ khóa. Do sợ N tiếp tục phá cửa tiệm nên khoảng 17 giờ ngày 24/01/2022 anh T đã chuyển vào T khoản khoản 101872270463 Ngân hàng Viettinbank của anh Đào Duy Hưng là em họ N số tiền 200.000 đồng theo yêu cầu của N. Tuy nhiên N không đồng ý, khoảng 03 giờ ngày 25/01/2022 N tiếp tục điều khiển xe mô tô đến tiệm quảng cáo “Huy Gia Phát” của anh T để chuẩn bị phá ổ khóa với mục đích buộc anh T chuyển đủ số tiền 5.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức tuần tra phát hiện bắt giữ.

Tại Công an phường Linh Trung và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Phú N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản kết luận định giá T sản số 184/KLĐG – HĐĐGTS ngày 01/6/2022 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9 - 128GB màu hồng trị giá 1.817.000 đồng.

Bản kết luận định giá T sản số 182/KLĐG- HĐĐGTS ngày 31/5/2022 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 ổ khóa hiệu Việt Tiệp loại lớn màu vàng trị giá 106.667 đồng; 01 ổ khóa Việt Tiệp loại lớn màu trắng trị giá 166.667 đồng.

Bản kết luận định giá T sản số 186/KLĐG – HĐĐGTS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 ổ khóa hiệu Việt loại nhỏ, màu vàng trị giá 53.333 đồng; 01 ổ khóa Việt Tiệp loại nhỏ, màu vàng trị giá 53.333 đồng. Tổng trị giá T sản là 106.666 đồng.

Bản kết luận định giá T sản số 192/KLĐG – HĐĐGTS ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 02 ổ khóa hiệu Việt loại nhỏ, màu vàng trị giá 106.666 đồng, 01 Camera hiệu Kbvision (Analog KB Vision KX – 1004C4 720P) trị giá 420.000 đồng; 01 tấm bảng rôn bạc nhựa in chữ “Chúc mừng năm mới” kích thước 4,5m x 0,6m trị giá 296.667 đồng; chữ “O” nổi bằng nhựa, màu trắng viền đen (chữ nổi trên mặt bảng hiệu) trị giá 150.000 đồng; Cây sắt kích thước 2,5 cm x 2,5 cm x 6m trị giá 253.333 đồng. Tổng trị giá T sản là 1.229.999 đồng.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung A9 màu hồng (điện thoại N chiếm đoạt của chị Sương) chưa thu hồi được, 01 camera KBVISION (chưa thu hồi được); 06 ổ khóa hiệu Việt Tiệp (đã qua sử dụng), 01 lọ keo dán sắt, 01 chữ “O” bằng mica, 01 bảng rôn kích thước 4,5 x 0,6 m; 01 USB ghi nhận sự việc;

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10 màu xanh của Phạm Phú N;

- 01 xe mô tô hiệu mô tô kiểu dáng giống Wave màu đen, biển số 52Z8-6830 của Phạm Phú N. Qua xác minh xe mô tô trên do bà Lê Thị Bích Thảo, trú tại 7/3 Nguyễn Thị Thập, Khu phố 4, phường Bình Thuận, Quận 7 đứng tên đăng ký chủ sở hữu, bà Thảo hiện đã bán nhà không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm việc được, tra cứu không có trong dữ liệu vật chứng vụ trộm cắp. N khai vào tháng 9/2021 được một người quen (không rõ lai lịch) ngoài xã hội cho đi lại.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đỗ Hữu T và chị Nguyễn Thị Thu Sương không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 262/CT – VKS ngày 12/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Phạm Phú N về tội: “*Cưỡng đoạt T sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội về tội “*Cưỡng đoạt T sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Phú N từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào các ngày 20/01/2022 đến ngày 25/01/2022, Phạm Phú N đã có hành vi nhắn tin đe dọa và hủy hoại T sản mục đích buộc anh Trần Hữu T phải chuyển số tiền 5.000.000 đồng cho N. Do lo sợ nên vào khoảng 17 giờ ngày 24/01/2022 anh T đã chuyển cho N số 200.000 đồng nhưng N vẫn không đồng ý. Đến khoảng 03 giờ ngày 25/01/2022 N tiếp tục đến phá ổ khóa của cửa hàng anh N tại số 1109B đường Kha Vạn Cân, Khu phố 4, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức để yêu cầu anh T chuyển khoản cho N số tiền 5.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an phường Linh Trung tuần tra phát hiện bắt giữ.

Hành vi uy hiếp tinh thần và hủy hoại T sản nhằm mục đích chiếm đoạt T sản của người khác có giá trị nêu trên mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt T sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, mục đích

phạm tội của bị cáo không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với T sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với hành vi: “*Trộm cắp T sản*” và “*Cố ý làm hư hỏng hoặc hủy hoại T sản*” của Phạm Phú N. Quá trình điều tra theo kết luận định giá T sản thì 01 điện thoại di động Samsung A9 trị giá 1.817.000 đồng; T sản mà N cố ý làm hư hỏng, hủy hoại trị giá 1.606.999 đồng. Đối với hành vi: “*Lừa đảo chiếm đoạt T sản*” thì bạn của chị Sương và anh T chưa chuyển tiền cho N và N chưa có tiền án, tiền sự về các tội danh về các hành vi trên. Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N về hành vi “*Trộm cắp T sản*” và “*Hủy hoại T sản*” theo Nghị định số 141/2021/NĐ – CP.

Đối với Đào Duy Hưng là em họ của N, Hưng cho N mượn số T khoản ngân hàng nhưng không biết N sử dụng vào mục đích phạm tội nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, liên tục có những hành vi đe dọa, đập phá để uy hiếp bị hại nhằm mục đích phạm tội nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xét.
- Vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Tịch thu đối với 01 điện thoại di động của N; số tiền 200.000 đồng và số tiền bị cáo có được liên quan đến hành vi phạm tội; Giao cơ quan Thi hành án có thẩm quyền đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp

pháp của xe mô tô, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1- Căn cứ khoản 1 Điều 170; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú N phạm tội: “*Cưỡng đoạt T sản*”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Phú N: 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 (Một triệu, hai trăm nghìn) đồng;

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước Thủ Đức số 39490303059900000 ngày 13/7/2022;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SamSung A10 màu xanh;

- Tịch thu tiêu hủy 06 ổ khóa Việt Tiệp đã qua sử dụng, 01 lọ keo dán sắt, 01 chữ bằng mica, 01 băng rôn 4.5x0.6cm;

- Giao cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô kiểu dáng giống Wave màu đen, biển số 52Z8-6830, số khung: 013762-7A, số máy 013762-FMH4. Hết thời hạn nêu trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

*(Theo phiếu nhập kho số NK22/059C ngày 15/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).*

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại và Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Khắc Hưng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**



